

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Theo Ban Chấp hành Trung ương (2013) đã chỉ đạo rõ trong phân định hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo: cần đổi mới phương pháp giáo dục đối với các cấp học. Theo đó, cùng với sự phát triển của ngành giáo dục, giáo dục mầm non thay đổi phương pháp giáo dục đồng thời là một yêu cầu quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục. Nếu các phương pháp giáo dục truyền thống với cách truyền thụ một chiều, nội dung chủ yếu cung cấp kiến thức, trẻ lĩnh hội một cách thụ động, giáo viên đóng vai trò chủ đạo thì các phương pháp giáo dục tích cực lại là cách thức tương tác 2 chiều, nội dung vừa cung cấp kiến thức, rèn kỹ năng, vận dụng giải quyết vấn đề, trẻ là trung tâm, giáo viên đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ (Trần Thị Hoa & Nguyễn Minh Phương, 2016). Vì vậy vận dụng các PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non là phù hợp với quan điểm về đổi mới giáo dục hiện nay mang lại nhiều giá trị như: Đối với trường giúp nâng cao uy tín, chất lượng giáo dục, đối với giáo viên có thể linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo, đối với trẻ giúp phát triển toàn diện, đặc biệt về mặt nhận thức, phát triển tính linh hoạt, tích cực, chủ động (Pekdogan, 2016). Một trong số những phương pháp giáo dục đó có thể kể như phương pháp Montessori, phương pháp Glenn Doman, phương pháp Shichida, ở góc độ chuyên môn những phương pháp giáo dục đó được đánh giá mang tính tích cực.

Hiện nay tại Việt Nam, các cơ sở mầm non công lập vẫn đang tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo theo những PPGD truyền thống được hướng dẫn, qui định trong chương trình giáo dục mầm non. Bên cạnh đó, một bộ phận khác trong khối mầm non ngoài công lập đã và đang mạnh dạn vận dụng nhiều phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức các hoạt động nói chung cho trẻ mẫu giáo, nhưng hầu như chưa nhất quán, đồng bộ, mỗi nơi mỗi trường vận dụng theo những cách khác nhau, kết quả đạt được trên trẻ cũng chưa được khảo sát dựa trên những tiêu chí đánh giá cụ thể (Nguyễn Thị Xuân Anh, 2020). Trong bài viết, tác giả trình bày khá nhiều những thực trạng, hạn chế khó khăn trong việc vận dụng PPGDTC trong giáo dục mầm non. Mặt khác bên ngoài môi trường lớp học nhiều bậc cha mẹ đã tự tìm hiểu áp dụng một trong số những phương pháp giáo dục tích cực theo cách hiểu của họ để dạy con tại nhà.

Về mặt pháp lý, Ban chấp hành Trung ương (2013) xác định rõ mục tiêu giáo dục mầm non “*giúp trẻ phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1*”. Đồng thời Quốc hội (2019), qui định phương pháp giáo dục mầm non “*phải kích thích sự phát triển các giác quan, cảm xúc và các chức năng tâm sinh lý; phải tạo điều kiện cho trẻ em được vui chơi, trải nghiệm, tìm tòi, khám phá môi trường xung quanh bằng nhiều hình thức, đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ em*”. Mặt khác mục tiêu giáo dục con người là phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân. Tiềm năng được hiểu một cách đơn giản là những năng lực thuộc yếu tố bên trong sẵn có của mỗi con người nhưng chưa được phát hiện hay chưa được phát triển một cách tối ưu. Nhiệm vụ của giáo dục là khai mở tiềm năng của người học, giúp những tố chất bên trong được kích hoạt và phát triển. Đối với giáo dục mầm non, nhiệm vụ phát triển nhận thức cho trẻ cũng chính là mục tiêu khai mở tiềm năng, tố chất riêng bên trong, việc vận dụng các phương pháp giáo dục mới, tiến bộ hướng đến phát triển trí tuệ, phát triển nhận thức, kích hoạt các giác quan và khai mở tiềm năng cho đứa trẻ là vô cùng quan trọng.

Ngày nay các nhà giáo dục đã chứng minh rằng nếu một đứa trẻ được nuôi dưỡng, giáo dục đúng phương pháp khoa học giai đoạn sớm là giai đoạn trong đó bao gồm trẻ từ 3-6 tuổi (trẻ mẫu giáo) thì có khả năng thành công trong quá trình phát triển sau này (Masaru, 2013). Tác giả khuyên những nhà giáo dục không nên bỏ phí giai đoạn sớm còn gọi là “giai đoạn vàng” này, vì đây là giai đoạn tốt để kích hoạt tối ưu những tố chất cũng như tiềm năng vượt trội vốn có bên trong mỗi đứa trẻ. Trong số các nghiên cứu về “giai đoạn vàng” có các tác giả nổi tiếng như Maria Montessori, Glenn Doman, Shichida, Phùng Đức Toàn... hầu hết đều đưa ra những phương pháp giáo dục tích cực nhằm phát triển toàn diện cho trẻ đặc biệt về mặt nhận thức.

Những phương pháp giáo dục tích cực đang được vận dụng trong hệ thống trường mầm non ngoài công lập là gì, tại sao được đánh giá có tính tích cực, có tác động như thế nào đến sự phát triển nhận thức của trẻ, cách vận dụng trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo như thế nào, căn cứ tiêu chí nào để đánh giá kết quả trên trẻ về mặt nhận thức. Tất cả những vấn đề trên vừa là trở ngại của riêng nghiên cứu sinh (NCS) vừa đồng thời là những nội dung được chia

sẽ trình bày khúc chiết, rõ ràng từ các nhà khoa học, giáo dục Việt Nam trong “*Kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc – Giáo dục sớm phát triển năng lực trẻ em trong những năm đầu đời lý luận và thực tiễn*” (Hội giáo dục chăm sóc sức khỏe cộng đồng Việt Nam – viện nghiên cứu giáo dục phát triển tiềm năng con người –IPD, 2020). Quan tâm đến vận dụng phương pháp giáo dục tích cực (PPGDTC) ở bậc học mầm non, nghiên cứu sinh đã tìm hiểu, nghiên cứu và nhận ra vẫn có những nghiên cứu về phương pháp giáo dục tích cực nói chung, về vận dụng PPGDTC trong giáo dục mầm non nói riêng. Nhưng tính đến thời điểm hiện tại, xét về qui mô nghiên cứu ở bậc luận án tiến sĩ thì số lượng các nghiên cứu về vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo còn khá hạn chế. Từ những lý do phân tích trên, NCS chọn “**Vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non ngoài công lập tại TPHCM**” làm đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

3. Đối tượng và khách thể nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở các trường mầm non NCL tại TPHCM.

4. Giả thuyết khoa học

Các trường mầm non ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang vận dụng các phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo, các trường tự thiết kế chương trình dựa trên sự tham khảo nhiều tài liệu, vì vậy dẫn đến mỗi trường vận dụng một kiểu, kết quả đạt được trên trẻ cũng khác nhau. Nếu tìm hiểu được thực trạng vận dụng các phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường MNNCL một cách rõ ràng, đề tài sẽ đề xuất vận dụng PPGDTC trong tổ chức

HĐNT cho trẻ mẫu giáo cụ thể với cơ sở lý luận thuyết phục, qui trình, cách thực hiện tường minh, phù hợp với đặc điểm, điều kiện giáo dục mầm non nhằm phát triển nhận thức cho trẻ, nâng cao chất lượng GDMN.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1 Tổng quan những công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài;

5.2 Xây dựng cơ sở lý luận về vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường MNCL;

5.3 Đánh giá thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập TPHCM;

5.4. Thiết kế, thực nghiệm sư phạm kế hoạch vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập tại TPHCM;

6. Phạm vi nghiên cứu

6.1. Nội dung

- Tập trung làm rõ cơ sở lý luận về vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo. Từ đó có cơ sở tìm hiểu thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập.

- Tập trung đề xuất qui trình vận dụng và thực nghiệm kế hoạch vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua hoạt động sinh hoạt thường nhật cho trẻ ở trường mầm non ngoài công lập.

6.2. Khách thể khảo sát

Đề tài tiến hành khảo sát 24 trường mầm non trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, gồm 100 cán bộ quản lý và 280 giáo viên mầm non

6.3. Thời gian thực hiện

Đề tài tiến hành từ năm học 2021 – 2022 đến năm học 2022 – 2023

6.4. Địa bàn khảo sát

Đề tài tìm hiểu thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập gồm 04 quận và 02 huyện thuộc TPHCM.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Phương pháp nghiên cứu lý luận

Mục tiêu: Làm rõ các vấn đề lý luận có liên quan đến vấn đề nghiên cứu của luận án, từ đó hoàn thiện khung cơ sở lý luận nhằm làm cơ sở cho việc xây dựng các bộ công cụ nghiên cứu của luận án.

Dữ liệu thu thập: Để đạt được mục đích trên NCS tiến hành thu thập, nghiên cứu, phân tích và tổng hợp các văn bản pháp quy, các tài liệu khoa học như sách, báo, tạp chí, luận án, các đề tài nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến các phương pháp giáo dục tích cực giúp phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo.

Cách thực hiện: Thu thập tài liệu từ nhiều nguồn, phân luồng tài liệu theo các hướng nghiên cứu, đọc phân tích tổng hợp, hệ thống hóa dữ liệu.

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

7.2.1. Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi

Mục tiêu: Tìm hiểu thực trạng tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua các PPGDTC ở trường mầm non ngoài công lập thành phố Hồ Chí Minh.

Dữ liệu thu thập: Sử dụng phiếu hỏi dành cho các đối tượng

Cách thực hiện: Thiết lập các bảng hỏi, liên hệ gửi phiếu lấy ý kiến đánh giá từ các đối tượng khảo sát

7.2.2. Phương pháp phỏng vấn

Mục tiêu: phương pháp này nhằm thu thập thông tin bổ sung cho phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi về thực trạng tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua các PPGDTC ở trường mầm non ngoài công lập Tp. Hồ Chí Minh.

Dữ liệu thu thập: Sử dụng phiếu câu hỏi phỏng vấn

Cách thực hiện: Hẹn gặp các đối tượng, đặt các câu hỏi, ghi nhanh ý kiến của đối tượng khảo sát, ghi âm phần trả lời.

7.2.3. Phương pháp quan sát

Mục tiêu: nhằm thu thập thông tin bổ sung cho những phương pháp khác về thực trạng tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua các PPGDTC ở trường MNNCL thông qua biểu hiện của trẻ về ngôn ngữ, hành động, cách giải quyết vấn đề khi chơi khi hoạt động.

Dữ liệu thu thập: Dùng các thiết bị công nghệ hỗ trợ để ghi âm ghi hình trẻ, bút, tập ghi chép nhanh.

Cách thực hiện: Dùng điện thoại ghi hình lại các hoạt động của cô và trẻ

7.2.4. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm hoạt động

Mục tiêu: phương pháp này nhằm thu thập thông tin bổ sung cho phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi về thực trạng tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua các PPGDTC ở trường MNNCL Thành phố Hồ Chí Minh.

Dữ liệu thu thập: Sử dụng các sản phẩm hoạt động của giáo viên và trẻ

Cách thực hiện: Liên hệ thu thập, sao chép, ghi hình các sản phẩm của cô và trẻ

7.2.5. Phương pháp thực nghiệm

Mục tiêu: phương pháp này nhằm chứng minh tính khả thi khoa học, sự phù hợp và cần thiết của đề xuất vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập Thành phố Hồ Chí Minh.

Dữ liệu thu thập: Các phiếu đánh giá trẻ của giáo viên

Cách thực hiện: Tổ chức thực nghiệm theo kế hoạch

7.3. Phương pháp xử lý dữ liệu

Mục tiêu: Nhằm thiết lập các kết quả làm minh chứng cho những phân tích đánh giá và bình luận một cách có cơ sở, tường minh, rõ ràng và thuyết phục.

Dữ liệu thu thập

- Dữ liệu định tính bao gồm các phiếu phỏng vấn, quan sát, phân tích sản phẩm

- Dữ liệu định lượng bao gồm các phiếu hỏi, phiếu phỏng vấn, phiếu đánh giá

Cách thực hiện: Dùng phần mềm Excel, SPSS để tìm các giá trị như: giá trị trung bình, tỷ lệ, tần suất, độ lệch chuẩn, độ tin cậy và biểu đồ thể hiện.

8. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài

- *Về mặt lí luận:* Luận án làm sáng tỏ cơ sở lí luận về vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo bằng cách đưa ra một số khái niệm, lý luận về hoạt động nhận thức của trẻ mẫu giáo, tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non, các PPGDTC trong giáo dục mầm non, vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập, các yếu

tổ ảnh hưởng đến vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo.

- *Về mặt thực tiễn*: Thông qua kết quả khảo sát thực trạng vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập, luận án đề xuất vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập nhằm phát triển nhận thức, giúp khai mở tiềm năng và kích hoạt trí não cho trẻ giai đoạn sớm.

9. Cấu trúc luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, kiến nghị và tài liệu tham khảo, luận án có 4 chương như sau:

Chương 1. Tổng quan nghiên cứu về vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non

Chương 2. Cơ sở lý luận về vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập.

Chương 3. Thực trạng vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương 4. Thiết kế và thực nghiệm kế hoạch vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập tại Thành phố Hồ Chí Minh.

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC CHO TRẺ MẪU GIÁO

1.1. Nghiên cứu về tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo

Thứ nhất, tiền đề vật chất của nhận thức đó chính là bộ não với cấu tạo gồm 2 bán cầu trái - phải. Bên phải xử lý các thông tin thuộc về cảm xúc, bên trái xử lý các dữ liệu thuộc về tư duy logic. Đồng thời khi tìm hiểu về chức năng não bộ trong giai đoạn sớm NCS nhận thấy não phải phát triển tối ưu mạnh nhất trong giai đoạn này nếu nhận được các tác động, kích thích từ bên ngoài thông qua các giác quan. Thứ hai, khi tìm hiểu về hoạt động nhận thức của trẻ mẫu giáo NCS nhận thấy ngoài các kiến thức về nhận thức trong các thuyết của nhiều tác giả như Piaget, Dewey, Vygotsky.. thì các bài viết, nghiên cứu đều đánh giá cao giá

trị của vận động thể chất, hoạt động có tổ chức, trải nghiệm, khám phá tích cực với thế giới, làm quen với các khái niệm đối với sự phát triển của nhận thức của trẻ mẫu giáo. Thứ ba, nghiên cứu về tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo NCS nhận thấy: Về mục tiêu tập trung hình thành và phát triển ngôn ngữ, các kỹ năng tư duy (quan sát, phân tích, khái quát hóa), các năng lực giải quyết vấn đề, cảm xúc sáng tạo; Về nội dung tập trung các lĩnh vực khám phá khoa học, làm quen với thế giới, làm quen các biểu tượng, khái niệm toán học ở dạng biểu tượng; Về phương pháp và hình thức tổ chức hầu như đều theo hướng dẫn về thực hiện chương trình giáo dục mầm non; Về hình thức đánh giá thì có nhiều nghiên cứu đưa ra những kết quả so sánh đánh giá của GV và cha mẹ có chênh lệch nhiều hay không. Giáo viên hay cha mẹ hầu như dựa vào những biểu hiện của trẻ để đưa ra nhận định theo mức độ các bài kiểm tra đưa ra.

1.2. Nghiên cứu về phương pháp giáo dục tích cực

Thứ nhất, khi nghiên cứu tổng quan về giáo dục tích cực, phương pháp giáo dục tích cực, NCS nhận ra rằng đã có nhiều nghiên cứu chứng minh các nghiên cứu về thần kinh mới có liên quan đến vấn đề giáo dục nhằm phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo. Nhiều bài viết đã chỉ ra giá trị của việc cần có những nghiên cứu về phương pháp giáo dục nhằm tác động, kích thích lên các giác quan của trẻ em nói chung trẻ mẫu giáo nói riêng một cách tích cực và thường xuyên.

Thứ hai, đã có khá nhiều phương pháp giáo dục tích cực khác với phương pháp giáo dục truyền thống, luôn hướng đến trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, giáo dục mang tính tương tác 2 chiều, luôn tạo điều kiện môi trường để trẻ được khám phá, trải nghiệm, luyện tập thường xuyên để hình thành và phát triển các tố chất tư duy, kích thích trí não.

1.3. Nghiên cứu về vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non

Tác giả luận án vẫn có thể tìm thấy nhiều nghiên cứu vận dụng PPGDTC, nhưng chỉ dừng ở phạm vi tổng thể nói chung về giáo dục mầm non. Ở Việt Nam hiện nay đã có nhiều hội thảo, nhiều nghiên cứu về các PPGDTC, về ứng dụng PPGDTC, về thực trạng vận dụng PPGDTC, trong đó chia sẻ những khó khăn về nhiều mặt. Tuy nhiên đến tận thời điểm thực hiện đề tài NCS vẫn chưa tìm được nghiên cứu vận dụng PPGDTC cụ thể trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non. Mặt khác khi tìm hiểu nghiên cứu vận dụng PPGDTC

trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo thông qua các hoạt động thường nhật như giờ đón, trả bé, lao động chuẩn bị - dọn dẹp giờ ăn, sinh hoạt chiều thì rất hạn chế.

Xác định hướng phát triển của đề tài

Căn cứ từ những đúc kết về tổng quan ở trên NCS xác định: Hiện nay giáo dục Việt Nam đang trong giai đoạn đổi mới toàn diện, việc các PPGDTC dần thay thế phần nào cho các PPGD truyền thống, biến các PPGD truyền thống thành những kỹ thuật hỗ trợ giáo dục là một xu thế tất yếu. Tiếp đến, giá trị tích cực của các PPGDTC đối với sự phát triển nhận thức của trẻ mẫu giáo là rõ ràng dựa trên những nghiên cứu mới về thần kinh. Thứ ba, việc vận dụng các PPGDTC trong giáo dục mầm non vẫn đang được các nhà khoa học giáo dục nghiên cứu cả về lý luận và thực tiễn. Chính vì vậy, NCS cho rằng nghiên cứu vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non, cụ thể nghiên cứu thể hiện thông qua các sinh hoạt thường nhật là phù hợp và cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

Kết luận chương 1

Chương 1 đã nghiên cứu đầy đủ 3 mảng nội dung liên quan đến đề tài, cho thấy HĐNT của trẻ mẫu giáo có liên quan đến sự phát triển và cấu trúc của võ não đặc biệt trong giai đoạn sớm. Trong giáo dục mầm non cần có những phương pháp, cách thức tác động, chính vì vậy thực tiễn đã và đang có nhiều nghiên cứu về vận dụng các PPGDTC nhưng trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo còn khá hạn chế.

CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC CHO TRẺ MẪU GIÁO Ở TRƯỜNG MẦM NON

2.1. Khái niệm sử dụng trong đề tài

2.1.1. Tổ chức hoạt động nhận thức của trẻ

Tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo là sự sắp xếp các hoạt động nhằm mục đích cho trẻ được tương tác 2 chiều với thế giới xung quanh, giúp trẻ vừa nhận diện được thế giới xung quanh vừa phản ánh sự vật hiện tượng ra bên ngoài, qua đó nâng cao chất lượng hoạt động nhận thức nhằm hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất thuộc về nhận thức cho trẻ mẫu giáo.

2.1.2. Phương pháp giáo dục tích cực

Phương pháp giáo dục tích cực là cách thức, là con đường nhằm tạo ra sự tương tác biện chứng giữa các chủ thể (cô - trẻ; trẻ -trẻ; trẻ với thế giới xung quanh) sao cho có được bầu không khí tràn đầy năng lượng với nhiều hoạt động.

2.1.3. Vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo

Vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo được hiểu: là đưa hệ thống cách thức tương tác gồm các thành tố: mục tiêu, nội dung, phương pháp (kỹ thuật), hình thức, cách đánh giá và điều kiện về cơ sở, môi trường áp dụng vào việc tổ chức, sắp xếp các hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo trong mối quan hệ biện chứng giữa trẻ với cô, trẻ với trẻ, trẻ với thế giới xung quanh nhằm phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo.

2.2. Tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non

2.2.1 Đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo

Các thành tố trong cấu trúc của tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo.

Sau khi tìm hiểu các tài liệu về tâm lý học lứa tuổi mầm non và các giáo trình giáo dục mầm non của một số tác giả như Liublinxkaia (1971); Mukhina (1981); Nguyễn Thị Ánh Tuyết (2008), tác giả luận án rút ra một số đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo theo quan điểm của đề tài: 1) Hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo chính là hoạt động chơi, chính xác hơn là vừa học vừa chơi, trong chơi có học và trong học có chơi; 2) Là một quá trình tâm lý gồm cảm giác, tri giác, tư duy, tưởng tượng, trí nhớ; 3) Có phạm vi phản ánh rộng; 4) Có nội dung phản ánh đa dạng (phản ánh các thuộc tính của sự vật hiện tượng, các mối quan hệ giữa các sự vật đang tồn tại trong thế giới khách quan); 5) Sản phẩm của hoạt động nhận thức rất đa dạng và phong phú. Ngoài ra, theo nhiều tài liệu nghiên cứu về não bộ, đặc điểm nhận thức của trẻ còn mang tính cảm xúc (cảm xúc trí tuệ).

2.2.2 Tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập

Đề tài xác định 3 dạng hoạt động được dùng tổ chức HĐNT cho trẻ MG ở trường MN: Dạng hoạt động có chủ đích thể hiện giáo án; dạng hoạt động chơi thể hiện kế hoạch và dạng hoạt động sinh hoạt thường nhật (giờ đón, trả bé, giờ ăn, giờ ngủ, giờ sinh hoạt chiều) thể hiện qua kế hoạch. Trong 3 dạng hoạt động, dạng thứ 3 ít được vận dụng được chú trọng vì thế đề tài chọn vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG thông qua sinh hoạt thường nhật ở trường MN.

2.2.3 Các thành tố trong cấu trúc của tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo

Đề tài xác định các thành tố trong cấu trúc tổ chức HĐNT cho trẻ MG gồm: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, đánh giá, điều kiện phương tiện.

2.3. Phương pháp giáo dục tích cực

2.3.1 Định hướng đổi mới phương pháp giáo dục trong giáo dục mầm non

Đề tài xác định những quan điểm đổi mới về PPGD trong giáo dục mầm non cả trong và ngoài nước từ đó rút ra những định hướng đổi mới về PPGD tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo theo góc nhìn của đề tài.

2.3.2 Tiêu chí đánh giá tính tích cực trong PPGDTC

Đề tài xác định sự khác biệt giữa PPGD truyền thống và PPGDTC, đánh giá mặt ưu và hạn chế của từng PP, từ đó rút ra lựa chọn có kết hợp PPGD truyền thống trong vận dụng PPGDTC. Bên cạnh rút ra những tiêu chí đánh giá tính tích cực của các PPGDTC dựa trên những nội dung nghiên cứu tổng quan và phân tích các khái niệm ở trên theo góc nhìn đề tài.

2.3.3 Các phương pháp giáo dục tích cực

Nhằm giới hạn trình bày một số PPGDTC NCS đã tiến hành khảo sát sơ bộ để chọn ưu tiên 4 PP gồm PPGDTC theo quan điểm của 4 tác giả: Maria Montessori, Glenn Doman, Makoto Shichida và Karl Witte. Đề tài giới thiệu các PPGDTC thông qua nguồn gốc, quan điểm, bản chất, cách thực hiện, những ưu cũng như hạn chế trong từng PPGDTC. Sau đó đánh giá chung các PPGDTC theo các thành tố trong cấu trúc tổ chức HĐNT cho trẻ MG, đánh giá những ưu điểm, những thành tựu cũng như hạn chế nói chung.

2.4 Vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non

2.4.1 Căn cứ lựa chọn phương pháp giáo dục tích cực

Theo McIver, Fitzsimmons và Flanagan (2016) Nguyễn Hữu Chí (2014) đề tài xác định các cơ sở để lựa chọn phương pháp giáo dục tích cực vận dụng trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập như: 1) Chọn PPGD phải có khả năng cao nhất đối với việc thực hiện được mục tiêu phát triển nhận thức; 2) Chọn các PPGD phải tương thích với nội dung phát triển nhận thức của trẻ; 3) Lựa chọn PPGD phải tính đến nhu cầu, hứng thú của trẻ; 4) Lựa chọn PPGD cần chú ý đến trình độ, năng lực của giáo

viên; 5) Lựa chọn PPGD phải phù hợp với điều kiện tổ chức hoạt động nhận thức của trẻ, phù hợp với cơ sở vật chất của trường mầm non

2.4.2 Lựa chọn vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập

Căn cứ từ những cơ sở lựa chọn PPGDTC để vận dụng ở trên, đề tài phân tích 4 PPGDTC theo quan điểm của 4 tác giả đã được giới thiệu đưa ra những đánh giá cụ thể: về khả năng thực hiện mục tiêu phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo; về mức độ tương thích giữa nội dung phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo được qui định trong chương trình giáo dục mầm non; về nhu cầu, hứng thú của trẻ; về sự phù hợp với trình độ, năng lực của giáo viên; về điều kiện đầu tư thiết bị, học cụ, đồ dùng trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ;

Qua phân tích NCS nhận thấy, lựa chọn phương pháp giáo dục Montessori để vận dụng trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường MN là phù hợp hơn tất cả trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên khi vận dụng cần chú ý đến 2 khía cạnh còn hạn chế đó là trình độ, năng lực của giáo viên và điều kiện, phương tiện tổ chức hoạt động.

Khi đưa ra vận dụng PPGD Montessori đề tài cũng cần nhắc xem xét, đối chiếu về cấu trúc gồm 5 thành tố của tổ chức HĐNT cho trẻ có phù hợp hay không, phù hợp ở mức độ nào. Sau khi phân tích, đề tài chọn vận dụng 1 phần của PPGD Montessori.

2.4.4 Qui trình vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập

Bước 1: Lập danh sách các công việc. Tùy theo trình độ, năng lực, kỹ năng của trẻ tại lớp GVMN lựa chọn khối lượng các công việc sao cho phù hợp, vừa sức trẻ để tạo thành một danh sách các công việc từ đơn giản đến phức tạp. Ví dụ trẻ 3 tuổi trình độ nhận thức, kiến thức kỹ năng làm việc hạn chế thì chọn những công việc có yêu cầu đơn giản, chưa đòi hỏi sự phối hợp cao. Trẻ 5 tuổi có thể chọn công việc đòi hỏi cao về sự phối hợp và kỹ năng thành thạo chuyên nghiệp hơn.

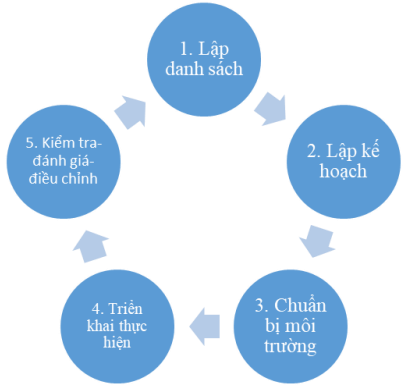
Bước 2: Thiết lập kế hoạch vận dụng. GV sau khi lập được danh sách các công việc mà trẻ sẽ thực hiện, tiếp đến sắp xếp lựa chọn các công việc đưa vào kế hoạch, bắt đầu từ kế hoạch năm – tháng – tuần. Kế hoạch phải đảm bảo các nội dung: mục tiêu (xác định các nội dung về kiến thức, kỹ năng, thái độ tối thiểu

trẻ cần đạt), chuẩn bị (xác định những điều kiện, phương tiện cần hỗ trợ cho trẻ trong quá trình hoạt động, thực hiện (xác định thực hiện như thế nào về phương pháp, hình thức, đánh giá)

Bước 3: Chuẩn bị môi trường. Sau khi thiết kế kế hoạch vận dụng GVMN cần phối hợp BGH, các bộ phận trong trường (nhà bếp, bác bảo vệ..) với phụ huynh để hỗ trợ về việc chuẩn bị các điều kiện về phương tiện, môi trường. Như đầu tư các dụng cụ có kích thước phù hợp với trẻ.

Bước 4: Triển khai thực hiện. Sau khi đã chuẩn bị các điều kiện GVMN sẽ tổ chức triển khai cho trẻ thực hiện theo kế hoạch đã được thiết kế.

Bước 5: Kiểm tra – Đánh giá – Điều chỉnh: Sau hết 1 tháng GVMN thực hiện kiểm tra trẻ thông qua các bài tập để đánh giá mức độ nhận thức của trẻ, sau đó đối chiếu với kế hoạch ban đầu để điều chỉnh các nội dung ở kế hoạch tháng tiếp theo.



Hình 2.1: Quy trình vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo thông qua hoạt động thường nhật

Điểm mới khi vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo thông qua sinh hoạt thường nhật của trẻ ở trường MNCL

Thứ nhất, trong PPGDTC của Montessori trẻ được tương tác với các dụng cụ, công cụ khác nhau trong bối cảnh chơi, đóng vai, sau khi kết thúc trẻ thoát vai trở lại là chính trẻ. Trong đề xuất của đề tài trẻ vẫn được tương tác với các loại công cụ, dụng cụ khác nhau, trẻ vừa có cảm giác như đang được chơi nhưng cũng vừa cảm giác rất thật. Ví dụ trong PPGDTC Montessori khi cho trẻ làm quen với

việc quét, lau phòng thì chỉ là chơi, sản phẩm là chơi, kết thúc chơi trẻ lại trở về là trẻ. Nhưng trong đề xuất của đề tài trẻ được quét, lau phòng học thật. Sau khi quét, lau, sản phẩm trẻ tạo ra là sàn nhà dơ hay sạch là thật, chính trẻ sẽ là người thụ hưởng sản phẩm thật đó. Nếu lần đầu sàn nhà chưa sạch, nếu muốn trẻ có thể quét lại hoặc ngày hôm sau sẽ cố gắng quét sạch hơn. Những sản phẩm do trẻ tạo ra đều được thụ hưởng, trẻ phải tự đánh giá cảm nhận kết quả sản phẩm của mình và bạn. Mặt khác PPGDTC Montessori chỉ tổ chức cho trẻ được sử dụng các công cụ nhưng không mang tính thường xuyên đều đặn mỗi ngày, trong khi tại qui trình được đề xuất vận dụng tổ chức cho trẻ được thao tác với công cụ thường xuyên mỗi ngày như một thói quen.

Thứ hai, trong PPGDTC Montessori các công việc trẻ thực hiện mang tính riêng lẻ nhưng trong phương pháp được đề xuất các công việc trẻ thực hiện luôn có tính chất liên kết chặt chẽ. Ví dụ để chuẩn bị giờ ăn trẻ phải phân chia công việc và cùng nhau làm, cùng giúp đỡ nhau để hoàn thành nhiệm vụ chung. Qua đó trẻ học được cách làm việc nhóm, phát huy tính đồng đội, đoàn kết giúp đỡ nhau. Mặt khác PPGDTC Montessori chưa lồng ghép thao tác sử dụng công cụ vào hoạt động hàng ngày của trẻ nên khả năng vận dụng kiến thức và rèn kỹ năng trở nên thành thạo là hạn chế, trong khi tại qui trình đề xuất giáo viên lồng ghép việc sử dụng các công cụ vào các giờ sinh hoạt trong ngày của trẻ như một nhiệm vụ, trách nhiệm thực sự đối với trẻ khi vào trường.

Thứ ba, sự đầu tư trong PPGDTC Montessori cần nghiêm túc, chi phí nhiều nhưng sự đầu tư trong phương pháp vận dụng chi phí linh hoạt theo nguồn tài chính của mỗi cơ sở giáo dục. Ví dụ để thực hiện đúng PPGDTC Montessori, chủ cơ sở giáo dục (trường) phải đầu tư hệ thống dụng cụ đúng, đủ cho trẻ theo số lượng. Đôi khi có những bộ học cụ dụng cụ phải nhập từ nước ngoài. Nhưng trong phương pháp vận dụng được đề xuất, hệ thống công cụ, dụng cụ lao động đơn giản, gần gũi, dễ mua, dễ tìm. Như chổi nhỏ, cây lau nhà nhỏ, thau chậu nhỏ..., ly, chén là những vật dụng trẻ vẫn dùng hàng ngày.

Thứ tư, PPGDTC Montessori không tổ chức cho trẻ tự thảo luận đánh giá bạn và bản thân, tự rút kinh nghiệm dần sau mỗi lần thực hiện công việc. Trong khi tại qui trình đề xuất trẻ được tự trao đổi ý kiến, thống nhất sự phân chia đội nhóm, công việc chuẩn bị cho ngày hôm sau, tự đánh giá bạn và bản thân, rút kinh nghiệm cho ngày hôm sau vào mỗi buổi sinh hoạt chiều. Tính tự chủ động

của trẻ khi thực hiện nhiệm vụ trong qui trình vận dụng được đề xuất cao hơn PPGDTC Montessori.

Cuối cùng, qui trình vận dụng được đề xuất phù hợp với đặc điểm, năng lực, trình độ của trẻ, giáo viên, điều kiện vật chất, môi trường tại trường mầm non ở Việt Nam, phù hợp với thay đổi giáo dục mầm non trong nước, phù hợp xu hướng của thời đại, của thế giới.

2.5 Các yếu tố ảnh hưởng đến vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non

2.5.1 Yếu tố chủ quan

Đề tài tập trung làm rõ 4 yếu tố: Trình độ, năng lực giáo viên; Tiền đề vật chất và trình độ năng lực ở trẻ mẫu giáo; Tổ chức quản lý nhà trường mầm non; Cơ cấu sĩ số trẻ/ lớp; Cơ sở vật chất tại trường mầm non.

2.5.2 Yếu tố khách quan

Đề tài tập trung làm rõ 3 yếu tố: Chủ trương đường lối, quan điểm phát triển giáo dục mầm non; Môi trường giáo dục xã hội; Môi trường giáo dục gia đình

Kết luận chương 2

Đề tài đã làm rõ hệ thống lý luận về vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG ở trường MN, từ đó đề tài đề xuất qui trình vận dụng gồm 5 bước dựa trên những căn cứ để lựa chọn PPGDTC. Hệ thống lý luận chương 2 làm nền cho việc xây dựng các công cụ khảo sát thực trạng ở chương 3.

CHƯƠNG 3: THỰC TRẠNG VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC CHO TRẺ MẪU GIÁO Ở TRƯỜNG MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1 Khái quát về giáo dục mầm non ngoài công lập thành phố Hồ Chí Minh

3.1.1 Đặc điểm trường mầm non ngoài công lập tại thành phố Hồ Chí Minh

Đề tài trình bày một số những đặc điểm về khối mầm non ngoài công lập tại thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.2 Chất lượng giáo dục trường mầm non ngoài công lập tại thành phố Hồ Chí Minh

Đề tài khái quát sơ lược về chất lượng giáo dục ở khối mầm non ngoài công lập tại TPHCM qua qui mô; cơ sở vật chất; trình độ năng lực đội ngũ giáo viên mầm non; trình độ trẻ.

3.2 Tổ chức khảo sát thực trạng

Đề tài trình bày các nội dung như: Mục đích, nội dung, phương pháp, công cụ và qui trình khảo sát thực trạng.

3.3 Kết quả khảo sát thực trạng

3.3.1 Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ MG ở trường MNCL

3.3.2 Kết quả khảo sát thực trạng sử dụng PPGDTC của GVMN

3.3.3 Kết quả khảo sát thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ HĐNT cho trẻ mẫu giáo thông qua sinh hoạt thường nhật của trẻ MG ở trường MNCL

3.3.4 Kết quả khảo sát thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo

3.4 Nhận xét kết quả thực trạng

3.4.1 Điểm mạnh và hạn chế

3.4.2 Nguyên nhân thực trạng

Kết luận chương 3

Trong chương 3, đề tài tập trung làm rõ thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập nhằm đưa ra những đánh giá:

Về thực trạng tổ chức HĐNT cho trẻ còn hạn chế về lựa chọn mục tiêu phát triển nhận thức cho trẻ, cách thực hiện 3 mảng nội dung còn cứng nhắc, chưa linh hoạt trong cách vận dụng các PPGDTC, vẫn lựa chọn những hình thức đơn giản thiếu đầu tư, cách đánh giá chủ đạo vẫn theo giai đoạn và còn cảm tính, điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị đầu tư mức từ khá trở lên nhưng hiệu quả sử dụng không nhiều.

Về thực trạng sử dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT của GVMN là khá hna5 chế kết quả không đồng đều, cách vận dụng không nhất quán.

Về thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG thông qua sinh hoạt thường nhật là có nhưng hạn chế, kết quả thể hiện khá mờ nhạt.

Về thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG đều được đánh giá có ảnh hưởng từ mức ảnh hưởng đến rất ảnh hưởng.

Từ những đánh giá trên đề tài tiến hành thiết lập và thực nghiệm các kế hoạch về vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG thông qua sinh hoạt thường nhật của trẻ ở trường MNCL

CHƯƠNG 4: THIẾT KẾ VÀ THỰC NGHIỆM KẾ HOẠCH VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC TÍCH CỰC TRONG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHẬN THỨC CHO TRẺ MẪU GIÁO Ở TRƯỜNG MẦM NON NGOÀI CÔNG LẬP TẠI TPHCM

4.1 Thiết kế kế hoạch vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập tại TPHCM

Đề tài xây cấu trúc tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua sinh hoạt thường nhật của trẻ tại trường cụ thể: xác định rõ mục tiêu phát triển nhận thức là gì, thể hiện qua 3 nội dung như thế nào, sử dụng những PP (kỹ thuật hỗ trợ) là gì, PP nào là chủ đạo, sử dụng hình thức gì, cách đánh giá ra sao, đặc biệt trình bày khá rõ và cụ thể cách thực hiện thông qua các cơ sở, dữ liệu thiết kế như “*Bảng phân công công việc*”; “*Kế hoạch vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo thông qua sinh hoạt thường nhật*” theo năm, tháng, tuần. Bên cạnh đề tài xây dựng thang đo đánh giá nhận thức của trẻ theo 5 mức độ thông qua các tiêu chí và biểu hiện của trẻ (tâm trạng, ngôn ngữ, khả năng giao tiếp, sự phối hợp, khả năng sáng tạo, đề xuất của trẻ)...

4.2 Thực nghiệm kế hoạch vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG 5 tuổi tại trường MNCL

4.3.1 Mục đích, nội dung, giả thuyết, hình thức thực nghiệm

Đề tài xác định các yếu tố cần cho quá trình thực nghiệm về mục đích, nội dung, phương pháp, hình thức, thời gian và địa điểm thực nghiệm nhằm đảm bảo tính logic và khoa học.

4.3.2 Tiến trình thực nghiệm

Đề tài trình bày 3 giai đoạn của quá trình thực nghiệm cụ thể:

Giai đoạn chuẩn bị: 1) Trình bày từ việc thiết lập nội dung các bảng điều tra, bảng phỏng vấn, các phương tiện để ghi hình, ghi âm đến việc phân phối

bảng khảo sát và thu thập kết quả; 2) Chuẩn bị các đối tượng thực nghiệm (trẻ) bằng nhiều cách để sàng lọc và cuối cùng chọn 88 bé chia thành 2 nhóm (đối chứng – thực nghiệm); 2) Tập huấn giáo viên và chuẩn bị môi trường đồ dùng cần cho thực nghiệm.

Giai đoạn thực nghiệm: 1) Trình bày kế hoạch triển khai thực nghiệm rõ ràng về thời gian, địa điểm cơ sở thực nghiệm; 2) Thu thập, phân tích dữ liệu qua 2 lần đo, so sánh đối chiếu, xử lý trên Excel, SPSS để tổng hợp đưa ra những kết quả rõ nhất; 3) Tất cả kết quả được thể hiện đều từ dạng bảng đến hình biểu đồ đảm bảo độ tin cậy và thuyết phục.

Giai đoạn sau thực nghiệm: đưa ra những đánh giá cuối cùng về tính khả thi, phù hợp của đề xuất.

4.3.3 Kết quả thực nghiệm

Tại đây, đề tài lần lượt trình bày tường minh các kết quả từ trước đến kết thúc thực nghiệm về 2 nhóm đối chứng, so sánh cho thấy sự thay đổi khác biệt giữa 2 nhóm trước và sau thực nghiệm, dùng các phân tích kiểm định để xác định chấp nhận hay bác bỏ giả thuyết H_0 , H_1 khi đối chiếu với giá trị Sig với mức 0.05.

Sau khi thực nghiệm, thu thập và phân tích kết quả qua nhiều cách thể hiện tác giả rút ra một số nhận định như sau:

Thứ nhất, biện pháp đề xuất đáp ứng được mục tiêu, thực hiện đúng nội dung phát triển nhận thức, vẫn duy trì phát huy những PPGD truyền thống, vẫn sử dụng các hình thức tổ chức thông thường và thực hiện đúng cách thức đánh giá trẻ.

Thứ hai, đáp ứng được nhu cầu, xu thế của thời đại, phát triển toàn diện không chỉ là 5 mặt mà còn toàn diện chú trọng về mặt trí tuệ nhận thức.

Thứ ba, phù hợp với điều kiện về môi trường, phương tiện, vật chất ở Việt Nam và cả trình độ năng lực giáo viên mầm non.

Cuối cùng kết quả thực nghiệm đã chứng minh giá trị hiệu quả của biện pháp là thuyết phục, khách quan, khoa học và đúng đắn khi vận dụng trong tình hình đổi mới giáo dục như hiện nay.

Kết luận chương 4

Chương 4 đã trình bày thiết kế các loại kế hoạch vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo thông qua sinh hoạt thường nhật ở trường. Từ những tài liệu được thiết kế đề tài sử dụng vào quá trình thực nghiệm và đưa ra

kết quả tương minh giữa 2 nhóm (đối chứng – thực nghiệm), kết quả chứng minh tính khả thi một cách khoa học và thuyết phục.

Kết luận và kiến nghị

1. Kết luận

Thời đại ngày nay là kỷ nguyên của tư duy và sáng tạo, bộ não con người là biểu tượng tri thức, là đối tượng của nhiều nghiên cứu khoa học. Loài người đã khám phá rất nhiều điều kỳ thú xung quanh khối vật chất chỉ nặng 1,5kg, ngày nay khoa học đã chứng minh sự tư duy thuộc về não trái và sáng tạo thuộc về não phải, đặc biệt não phải sẽ được phát huy tối ưu nhất chỉ trong giai đoạn từ 0-6 tuổi. Trẻ em trong giai đoạn này là đối tượng nghiên cứu của giáo dục nói chung giáo dục mầm non nói riêng.

Từ đó, luận án xác định tên đề tài “Vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập” với 3 lý do chính: Về pháp lý có nhiều văn bản xác định rõ tầm quan trọng của mục tiêu phát triển nhận thức cho trẻ và chỉ đạo rõ cần thay đổi toàn diện về giáo dục trong đó có thay đổi về phương pháp giáo dục; Về khoa học lý luận đã có nhiều công trình nghiên cứu về chức năng hoạt động của 2 bán cầu não, đặc biệt vai trò của não phải trong giai đoạn sớm (tương ứng với lứa tuổi 3-6). Bên cạnh là những nghiên cứu về PPGDTC xuất phát từ những nghiên cứu về não bộ; Về thực tiễn đang có nhiều nghiên cứu vận dụng PPGDTC trong giáo dục mầm non. Sau khi lựa chọn tên đề tài, NCS tiến hành xây dựng cấu trúc ngoài phần mở và kết luận luận án gồm 4 chương cơ bản: 1) Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan; 2) Xây dựng hệ thống khung cơ sở lý luận về đề tài; 3) Khảo sát tìm hiểu về thực trạng của đề tài; 4) Tiến hành thiết kế và thực nghiệm kế hoạch được đề xuất.

Trong phần mở cơ bản gồm 9 nội dung: Lý do, mục tiêu, giả thuyết, nhiệm vụ, đối tượng –khách thể, phương pháp, giới hạn, ý nghĩa và cấu trúc. Trong đó luận án xác định mục tiêu nghiên cứu: đề xuất qui trình vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo thông qua công cụ là kế hoạch. Trong chương 1, tổng quan NC 3 vấn đề cơ bản: NC về tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo; NC về phương pháp giáo dục tích cực; NC về vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non. NCS rút ra 1 số nhận từ tổng quan: Trẻ mẫu giáo là lứa tuổi được các nhà khoa học đánh giá là giai đoạn vàng để phát triển nhận thức; Các nghiên cứu PPGDTC hầu như

đều có liên quan đến các giá trị của nghiên cứu nã bộ giai đoạn sớm; Hiện nay không chỉ trên thế giới mà ngay tại Việt Nam đã và đang có nhiều vận dụng PPGDTC trong giáo dục mầm non, nhưng nghiên cứu về vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non còn khá hạn chế nên hệ thống lý luận còn khá mờ. Chính vì vậy luận án xây dựng chương 2 cơ sở lý luận cho đề tài.

Trong chương 2 cơ sở lý luận, luận án thiết lập khung cấu trúc gồm 5 nội dung: 1) Các khái niệm liên quan, trong đó xây dựng 3 nhóm khái niệm: *Tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo; Phương pháp giáo dục tích cực; Vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non.*; 2) Tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo ở trường mầm non ngoài công lập; 3) Phương pháp giáo dục tích cực; 4) Vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường MNCL; 5) Các yếu tố ảnh hưởng. Trong chương 2 ngoài việc xây dựng các khái niệm công cụ, các đặc điểm về tổ chức, các phương pháp điển hình các yếu tố, luận án trình bày nội dung cốt lõi là đề xuất qui trình vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo ở trường MNCL với những nội dung chặt chẽ, thuyết phục và tường minh bằng cách đưa ra những nguyên tắc, căn cứ lựa chọn, sáng lọc để đưa ra vận dụng PPGDTC một cách phù hợp nhất.

Trong chương 3 thực trạng, luận án trình bày chủ đạo kết quả 4 nội dung khảo sát: 1) Thực trạng về các hướng tiếp cận các PPGDTC của GVMN; 2) Các thành tố của tổ chức HĐNT cho trẻ mẫu giáo; 3) Các yếu tố ảnh hưởng; 4) Các dấu hiệu vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG thông qua dạng hoạt động sinh hoạt thường nhật. Các kết quả đều được tổng hợp, phân tích, đánh giá tường minh thông qua các dữ liệu cả định tính và định lượng. Qua đó tác giả luận án nhận thấy một số hạn chế về thực trạng vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo như sau:

- Thứ nhất, hầu như GVMN ở khối mầm non ngoài công lập đều được tiếp cận các PPGDTC theo hướng mới nhưng khi vận dụng vào tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ còn khá hạn chế, chưa đồng bộ, mỗi cơ sở vận dụng một kiểu theo cách hiểu riêng, chưa thật đúng với PPGDTC nguyên bản. Điều này dẫn đến kết quả nhận thức trên trẻ chưa thể hiện rõ. Nguyên nhân mức độ hiểu của GVMN

đối với các PPGDTC chưa đi vào bản chất, đa phần tự tìm hiểu và vận dụng, chưa thực sự có những đào tạo nghiêm túc về cách thực hiện.

- Thứ hai, các thành tố của tổ chức hoạt động nhận thức như mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức, phương thức đánh giá và những điều kiện tổ chức vẫn còn hạn chế nhất định, chưa thể hiện tính mới trong vận dụng PPGDTC.

- Thứ ba, riêng đối với tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ thông qua sinh hoạt thường nhật vẫn có dấu hiệu thực hiện nhưng khá mờ nhạt, chỉ thể hiện rất ít ở một số sản phẩm của GVMN là sổ kế hoạch. Cách thực hiện chỉ là rèn cá nhân vào giờ sinh hoạt chiều.

Qua những nhận định, đánh giá chung về thực trạng và dấu hiệu vận dụng PPGDTC trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ, luận án trình bày thiết kế kế hoạch vận dụng PPGDTC trong tổ chức HĐNT cho trẻ MG thông qua sinh hoạt thường nhật của trẻ được trình bày tuần tự trong chương 4. Trong đó giới thiệu minh họa kế hoạch 3 tháng (9,10,11) và triển khai đến kế hoạch tuần của từng tháng. Đồng thời trong chương 4, luận án đã sử dụng kế hoạch minh họa cho quá trình thực nghiệm sư phạm 3 tháng hè. Các kết quả thực nghiệm dù thể hiện bằng bảng hay bằng hình biểu đồ vẫn chứng minh được tính khả thi, đúng đắn, phù hợp nếu được vận dụng trong thời điểm hiện nay sẽ giúp phát triển nhận thức của trẻ đồng thời giúp kích hoạt trí não một cách tối ưu.

2. Kiến nghị

Tại đây, đề tài đưa ra một số kiến nghị với các cấp như Bộ Giáo dục – Đào tạo, Sở Giáo dục – Đào tạo TPHCM, các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, Giáo viên mầm non.

DANH MỤC CÁC NGHIÊN CỨU ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ

T T	Tên tạp chí/kỷ yếu	Tên bài báo	Ngày công bố	Thứ tự tên tác giả
1	Tạp chí dạy và học	Vài nét về giáo dục sớm	12/2016	1
2	Tạp chí dạy và học	Mấy vấn đề cơ bản trong phương pháp giáo dục sớm của Montessori	1/2017	1

3	Kỷ yếu hội thảo quốc tế: Các vấn đề mới khoa học giáo dục tiếp cận liên ngành và xuyên ngành.	Vận dụng phương pháp giáo dục tích cực trong tổ chức hoạt động nhận thức cho trẻ mẫu giáo	6/2019	1
4	Proceedings of the 1 st international conference on Innovation in Learning instruction and teacher education – Ilite 1	The preschool of organizing experiential activities in preschool: A method of developing 5 year-old children's initiative and positivity	12/2019	1
5	Kỷ yếu hội thảo quốc tế lần 1 về khoa học giáo dục: Giáo dục sớm trong thời đại công nghệ - những cơ hội và thách thức	Xu hướng tiếp cận trong giáo dục trẻ giai đoạn sớm trên thế giới và tại Việt Nam	12/2020	1
6	Kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc: Giáo dục sớm phát triển năng lực trẻ em trong những năm đầu đời lý luận và thực tiễn	Kích hoạt não cho trẻ trong giai đoạn sớm giúp phát triển nhận thức	11/2020	1
7	Proceedings of 1 st Hanoi International forum. On Pedagogical and educational sciences	Improved methods for cognitive development in children from the perspective of early childhood education	11/2021	2
8	Proceedings of 2 nd Hanoi International forum. On Pedagogical and educational sciences	The actual situation of the application of early childhood education methods in organizing cognitive activities for preschool children	11/2022	1

9	Proceedings of 2 nd Hanoi International forum. On Pedagogical and educational sciences	Experiment on the application of early childhood education methods through daily activities of preschool children	11/2022	1
---	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------	---